

VN, ngày 04 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 115/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992.

Địa chỉ: xóm BN, xã NT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Lương Thị X, sinh năm 1995.

Địa chỉ: xóm BN, xã NT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Lương Thị X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về **quan hệ vợ chồng**: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Lương Thị X thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Văn Đ và chị Lương Thị X thỏa thuận giao cho anh Đ có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Huy K, sinh ngày 27/9/2017; Giao cho chị X có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thanh Đ1, sinh ngày 28/5/2015. Không bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đ và chị X có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung.

- **Về tài sản và nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Văn Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng. Hoàn trả anh Đ 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN theo biên lai số 0004809 ngày 11 tháng 10 năm 2021.

*(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự)*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND 2 cấp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện VN;
- Các đương sự;
- UBND xã TS;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Hương**